

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
THÀNH PHỐ H
----***----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34/2023/QĐST-DS

M, ngày 29 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, THÀNH PHỐ H

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Minh Đăng

Hội thẩm nhân dân: Ông Kiều Xuân Mai

Bà Dương Thị Kim Lan

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2023/DSST ngày 03 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên Toà các bên đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trịnh Văn P1, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện M, H.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện M, H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chậm nhất vào ngày 30/9/2023, Chị Nguyễn Thị Kim N có trách nhiệm thanh toán cho anh Trịnh Văn P1 số tiền 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*), tiền hai bên tranh chấp Hợp đồng góp vốn kinh doanh quán trà sữa WangCha tại thôn P, xã T, huyện M, H.

- Án phí: Anh Trịnh Văn P1 tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0020965 ngày 08/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, hoàn trả anh Trịnh Văn P1 số tiền còn thừa 1.750.000đ (*Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS M
- THA M
- Các đương sự
- Lưu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Minh Đăng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
THÀNH PHỐ H
----***----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34/2023/QĐST-DS

M, ngày 29 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, THÀNH PHỐ H

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Minh Đăng

Hội thẩm nhân dân: Ông Kiều Xuân Mai

Bà Dương Thị Kim Lan

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2023/DSST ngày 03 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên Toà các bên đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trịnh Văn P1, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện M, H.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện M, H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chậm nhất vào ngày 30/9/2023, Chị Nguyễn Thị Kim N có trách nhiệm thanh toán cho anh Trịnh Văn P1 số tiền 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*), tiền hai bên tranh chấp Hợp đồng góp vốn kinh doanh quán trà sữa WangCha tại thôn P, xã T, huyện M, H.

- Án phí: Anh Trịnh Văn P1 tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0020965 ngày 08/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, hoàn trả anh Trịnh Văn P1 số tiền còn thừa 1.750.000đ (*Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Kiều Xuân Mai Dương Thị Kim Lan

Trần Minh Đăng

M, ngày 29 tháng 6 năm 2023

**BIÊN BẢN
GHI NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, THÀNH PHỐ H

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Minh Đăng

Hội thẩm nhân dân: Ông Kiều Xuân Mai

Bà Dương Thị Kim Lan

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2023/DSST ngày 03 tháng 4 năm 2023.

Lập Biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự:

- Tại phiên toà các bên đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trịnh Văn P1, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện M, H.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện M, H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chậm nhất vào ngày 30/9/2023, Chị Nguyễn Thị Kim N có trách nhiệm thanh toán cho anh Trịnh Văn P1 số tiền 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*), tiền hai bên tranh chấp Hợp đồng góp vốn kinh doanh quán trà sữa WangCha tại thôn P, xã T, huyện M, H.

- Án phí: Anh Trịnh Văn P1 tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0020965 ngày 08/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, hoàn trả anh Trịnh Văn P1 số tiền còn thừa 1.750.000đ (*Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Biên bản lập xong đã đọc lại cho Hội đồng xét xử nghe công nhận đúng và ký tên xác nhận dưới đây.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Kiều Xuân Mai Dương Thị Kim Lan

Trần Minh Đăng